

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO
VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO NGƯỜI CÓ ĐẤT BỊ THU HỒI

BIỂU TỔNG HỢP
HỌC SINH LÀ THÀNH VIÊN CỦA HỘ CỐ ĐẤT BỊ THU HỒI ĐƯỢC HỖ TRỢ HỌC PHÍ VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT NĂM HỌC 2010 - 2011
TỪ QUỸ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO NGƯỜI CÓ ĐẤT BỊ THU HỒI
(Kèm theo Quyết định số 33 /QĐ-HĐQL.GD ngày 17 tháng 01 năm 2016)

S T T	Mã số hồ sơ	Tên trường	Địa chỉ	Quận - Huyện	Cơ quan chủ quản	Số đơn hỗ trợ			Tổng kinh phí được hỗ trợ (đồng)	Trong đó	
						Tổng số	Sinh viên	Trong đó Học sinh		Học phí (đồng)	Cơ sở vật chất (đồng)
1	79/1	Tiểu học Hưng Long	Ấp 3, xã Hưng Long	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	3		3	60,000		60,000
2	79/2	Tiểu học Tân Kiên	B8/29 ấp 2 xã Tân Kiên	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	1		1	20,000		20,000
3	79/3	Tiểu học Tân Túc	A14/12 KP1 xã Tân Túc	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	8		8	160,000		160,000
4	79/4	Tiểu học Phong Phú	Ấp 2 xã Phong Phú	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	29		29	580,000		580,000
5	79/5	Tiểu học Nguyễn Văn Trăn	E13/414-Ấp 5 xã Đa Phước	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	37		37	740,000		740,000
6	79/6	Tiểu học An Phú Tây	Ấp 2 xã An Phú Tây	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	16		16	320,000		320,000
7	79/7	Tiểu học Qui Đức	A 6/12 Ấp 1 xã Qui Đức	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	6		6	120,000		120,000
8	79/8	Tiểu học Võ Văn Vân	Ấp 1 xã Phạm Văn Hai	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	2		2	40,000		40,000
9	79/9	Tiểu học Bình Hưng	Đường số 10 khu dân cư Bình Hưng xã Bình Hưng	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	1		1	20,000		20,000
10	79/10	Tiểu học An Hạ	Ấp 6 xã Phạm Văn Hai	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	1		1	20,000		20,000
11	79/11	Tiểu học Tân Quý Tây	Ấp 1 xã Tân Quý Tây	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	2		2	40,000		40,000
12	79/12	Trung học cơ sở Đa Phước	A3/99 ấp 1 xã Đa Phước	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	28		28	3,220,000	2,660,000	560,000
13	79/13	Trung học cơ sở Qui Đức	B10/21 Xã Qui Đức	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	1		1	115,000	95,000	20,000

S T T	Mã số hồ sơ	Tên trưởng	Địa chỉ	Quận - Huyện	Cơ quan chủ quản	Số đơn hỗ trợ			Tổng kinh phí được hỗ trợ (đồng)	Trong đó	
						Tổng số	Trong đó			Học phí (đồng)	Cơ sở vật chất (đồng)
							Sinh viên	Học sinh			
14	79/14	Trung học cơ sở Phong Phú	D11/315 Trịnh Quang Nghị, ấp 4 xã Phong Phú	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	29		29	3,335,000	2,755,000	580,000
15	79/15	Trung học cơ sở Tân Kiên	Đường Dương Đình Cúc, Tân Kiên	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	8		8	920,000	760,000	160,000
16	79/16	Trung học cơ sở Tân Túc	A13/9 Nguyễn Hữu Trí Thị Trần Tân Túc	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	14		14	1,610,000	1,330,000	280,000
17	79/17	Trung học cơ sở Nguyễn Văn Linh	Ấp 2 Xã An Phú Tây	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	19		19	2,185,000	1,805,000	380,000
18	79/18	Trung học cơ sở Nguyễn Thái Bình	Số 9A Đường số 2 khu dân cư Bình Hưng, xã Bình Hưng	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	3		3	345,000	285,000	60,000
19	79/19	Trung học cơ sở Tân Quý Tây	Ấp 4 xã Tân Quý Tây	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	3		3	345,000	285,000	60,000
20	79/20	Trung học cơ sở Lê Minh Xuân	G8/1, Ấp 7, Tỉnh Lộ 10, Lê Minh Xuân	Bình Chánh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh	1		1	115,000	95,000	20,000
		Cộng				212	-	212	14,310,000	10,070,000	4,240,000

TỔ TRƯỞNG
TỔ CHUYÊN VIÊN GIÚP VIỆC CỦA HĐQT QUỸ

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Thị Hồng Hà

Nguyễn Thị Hồng Hà

Nguyễn Văn Xê

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG-TBXH